

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - QUẢNG TRỊ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vũ Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thúy Sâm;

2. Bà Võ Thị Trúc Mai.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chi - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Hương Trang - Kiểm sát viên.

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81 và Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 36/2026/TLST-HNGĐ ngày 29/01/2026.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Đỗ Thị Cam L, sinh năm 2006; địa chỉ: Thôn M, xã C, tỉnh Quảng Trị.

- *Bị đơn*: Anh Trần Chí N, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Cam L và anh Trần Chí N, thuận tình ly hôn (*Giấy chứng nhận kết hôn số 06/2025 do Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị (nay là UBND xã C) cấp ngày 10/02/2025*)

2.2 Về con chung: Giao cho chị Đỗ Thị Cam L quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Uyên N1, sinh ngày 08/3/2025.

Anh Trần Chí N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở.

2.3 Về tài chung: Chị Đỗ Thị Cam L và anh Trần Chí N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: Chị Đỗ Thị Cam L chịu 300.000 đồng án phí theo quy định nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0000387 ngày 23/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị (Chị Đỗ Thị Cam L đã nộp đủ án phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP Khu vực 5;
- Phòng THADS Khu vực 5;
- UBND xã Cam Lộ;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vũ Xuân

